

Số: 615 /TB-ĐHSPKTV

Nghệ An, ngày 12 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO
Tuyển dụng lao động hợp đồng năm 2024 (Đợt 2)

Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh thông báo tuyển dụng lao động hợp đồng (LĐHD) các vị trí việc làm Trợ giảng, Giảng viên, Chuyên viên và Lái xe 16 chỗ ngồi năm 2024 (Đợt 2) như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Tuyển dụng theo chính sách thu hút nhân tài:

1.1. Ngành tuyển dụng:

Tiếp nhận không qua thi tuyển theo chính sách thu hút nhân tài đối với những người có học vị Tiến sĩ; học hàm Giáo sư và Phó Giáo sư các ngành:

TT	Mã số	Tên ngành	Ghi chú
1.	9140101	Giáo dục học	Chỉ thu hút Giáo sư và Phó giáo sư
2.	9140114	Quản lý giáo dục	Chỉ thu hút Giáo sư và Phó giáo sư
3.	9480101	Khoa học máy tính	
4.	9480102	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	
5.	9480104	Hệ thống thông tin	
6.	9480103	Kỹ thuật phần mềm	
7.	9480106	Kỹ thuật máy tính	
8.	9480201	Công nghệ thông tin	
9.	9480202	An toàn thông tin	
10.	9520103	Kỹ thuật cơ khí	
11.	9520115	Kỹ thuật nhiệt	
12.	9520116	Kỹ thuật cơ khí động lực	
13.	9520130	Kỹ thuật ô tô	
14.	9520201	Kỹ thuật điện	
15.	9520203	Kỹ thuật điện tử	
16.	9520208	Kỹ thuật viễn thông	
17.	9520216	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	

1.2. Chỉ tiêu tuyển dụng: Không giới hạn chỉ tiêu

2. Tuyển dụng lao động hợp đồng

2.1. Tổng chỉ tiêu tuyển dụng: 13 người, bao gồm:

- VTVL chuyên ngành (trợ giảng, giảng viên): 09 người;
- VTVL chuyên môn dùng chung (chuyên viên): 03 người.
- VTVL hỗ trợ, phục vụ (nhân viên - lái xe): 01 người.

2.2. Chỉ tiêu tuyển dụng từng vị trí việc làm:

Chỉ tiêu tuyển dụng từng vị trí việc làm cụ thể tại *Phụ lục 1* kèm theo kế hoạch.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển chung:

- 1.1. Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- 1.2. Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- 1.3. Có Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ theo quy định;
- 1.4. Có lý lịch rõ ràng;
- 1.5. Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với VTVL tuyển dụng:

a) Về trình độ chuyên môn: Có trình độ chuyên môn phù hợp với VTVL được quy định cụ thể theo từng VTVL tại *Phụ lục 1*;

b) Có trình độ ngoại ngữ tối thiểu bậc 3/6 (B1) hoặc tương đương đối với VTVL chuyên môn dùng chung và Trợ giảng; tối thiểu bậc 4/6 (B2) hoặc tương đương đối với VTVL Giảng viên (*theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam*). Ngoại ngữ theo yêu cầu VTVL là tiếng Anh, trình độ ngoại ngữ tiếng Anh được kiểm tra cả 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết).

1.6. Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (*theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin*).

1.7. Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

1.8. Không có dị dạng về hình thể, không bị nói lắp, nói quá nhỏ, nói không rõ;

1.9. Có cam kết và đủ khả năng để học tập nâng cao trình độ (đối với Trợ giảng, Giảng viên).

*** Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:**

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng;
- c) Những người sử dụng ma túy và các chất cấm theo quy định của pháp luật.

Ghi chú: Các điều kiện đăng ký dự tuyển chung tại mục 1.5b, 1.6 và 1.8 không áp dụng đối với VTVL Lái xe 16 chỗ ngồi.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn và chỉ tiêu cụ thể từng vị trí việc làm:

Ngoài các điều kiện đăng ký dự tuyển chung được quy định ở trên, tại từng VTVL khác nhau người dự tuyển cần đạt được các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể quy định tại **Phụ lục 1** kèm theo kế hoạch.

III. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Đối với tuyển dụng theo chính sách thu hút nhân tài

Hiệu trưởng sẽ chủ trì họp Hội đồng để thực hiện xét tuyển đặc cách theo chính sách thu hút nhân tài và báo cáo Bộ LĐTBXH thực hiện các thủ tục tiếp nhận theo quy định.

2. Đối với tuyển dụng LĐHĐ theo xét tuyển

2.1. Đối với VTVL chuyên ngành (trợ giảng, giảng viên) thực hiện theo hình thức Xét tuyển qua 3 vòng:

a) Vòng 1: Sơ tuyển: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của VTVL cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Nội dung đánh giá: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ theo yêu cầu của VTVL cần tuyển.

- Thang điểm: Đánh giá Đạt hoặc Không đạt.

b) Vòng 2: Phỏng vấn

- Nội dung đánh giá: Phỏng vấn đánh giá kiến thức, kỹ năng bao gồm: **Kiến thức chung** (hiểu biết về pháp luật, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng); **Ngoại ngữ** (4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết; tùy thuộc số lượng dự thi có thể tách buổi thi riêng về ngoại ngữ); **Tin học** (kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản).

- Thang điểm: Thang điểm thi vòng 2: 100 điểm. Kết quả điểm thi vòng 2 là trung bình cộng điểm của các thành viên chấm. Thí sinh có điểm trung bình đạt từ 70 điểm trở lên thì đạt yêu cầu vòng 2. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

c) Vòng 3: Thực hành

- Nội dung đánh giá:

+ **Đối với Trợ giảng:** Đánh giá trình **kiến thức chuyên môn** thể hiện qua việc thí sinh chuẩn bị một báo cáo chuyên đề về chuyên môn tương ứng VTVL dự tuyển, trình bày nội dung báo cáo chuyên đề và trả lời các câu hỏi về kiến thức chuyên môn, kỹ năng chuyên môn của VTVL không giới hạn trong nội dung báo cáo chuyên đề; đánh giá **năng lực sư phạm** thể hiện qua khả năng trình bày báo cáo chuyên đề, sử dụng phương tiện, trang thiết bị để minh họa khi báo cáo, trả lời các tình huống ứng xử nếu có ...).

+ **Đối với Giảng viên:** Đánh giá trình **kiến thức chuyên môn** được thể hiện qua trình bày nội dung bài giảng và trả lời các câu hỏi về kiến thức chuyên môn, kỹ năng chuyên môn của VTVL không giới hạn trong nội dung bài giảng; đánh giá **năng lực sư phạm** thể hiện qua khả năng trình bày, phương pháp dạy học và sử dụng phương tiện, trang thiết bị dạy học ...).

- Thang điểm: Thang điểm thi vòng 3: 100 điểm. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn và thực hành.

2.2. Đối với VTVL chuyên môn dùng chung (chuyên viên), VTVL hỗ trợ, phục vụ (nhân viên - lái xe) thực hiện theo hình thức Xét tuyển qua 2 vòng:

a) Vòng 1: Sơ tuyển: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ theo yêu cầu của VTVL cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Nội dung đánh giá: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của VTVL cần tuyển.

- Thang điểm: Đánh giá Đạt hoặc Không đạt.

b) Vòng 2: Phỏng vấn

- Nội dung đánh giá:

+ **Đối với VTVL chuyên môn dùng chung (chuyên viên):** Phỏng vấn đánh giá **Kiến thức chung** (hiểu biết về pháp luật, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng); **Ngoại ngữ** (4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết; tùy thuộc số lượng dự thi có thể tách buổi thi riêng về ngoại ngữ);

Tin học (kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản); **Kiến thức chuyên môn.**

- **Thang điểm:** Thang điểm thi vòng 2: 100 điểm. Kết quả điểm thi vòng 2 là trung bình cộng điểm của các thành viên chấm. Thí sinh có điểm trung bình đạt từ 70 điểm trở lên thì đạt yêu cầu vòng 2. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

+ **Đối với VTVL hỗ trợ, phục vụ (nhân viên - lái xe):** Phỏng vấn đánh giá kiến thức chung (hiểu biết về pháp luật, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng); **Kiến thức chuyên môn** (Luật Giao thông đường bộ, Nghị định số 100/2019/NĐ-CP; xử lý tình huống giả định về giao thông đường bộ; hiểu biết về xe máy ...).

Điểm tổng kỳ thi: Điểm tổng kỳ thi tính theo thang điểm 100. Đối với VTVL chuyên ngành (trợ giảng, giảng viên) gồm điểm trung bình chung vòng 2 và vòng 3 cộng với điểm ưu tiên (nếu có); Đối với VTVL chuyên môn dùng chung (chuyên viên), VTVL hỗ trợ, phục vụ (nhân viên - lái xe) là điểm trung bình chung vòng 2.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng:

Đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng LĐHD được quy định như sau:

a) Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng cuối;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng cuối;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng cuối.

b) Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại mục a khoản 5 này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng cuối.

5. Xác định người trúng tuyển trong xét tuyển LĐHD

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển LĐHD phải có đủ các điều kiện sau:

- Phải tham dự đầy đủ các vòng thi theo quy định.

- Người trúng tuyển là người có điểm tổng kỳ thi cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm;

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm (khi đã cộng điểm ưu tiên) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của VTVL cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng cuối chưa cộng điểm ưu tiên (vòng 2 đối với VTVL chuyên viên, hỗ trợ, phục vụ; vòng 3 đối với VTVL trợ giảng, giảng viên) cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Hiệu trưởng quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

1.1. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển **Đợt 2: 30 ngày (từ 16/9/2024 đến 15/10/2024).**

1.2. Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển (PL2_Mẫu số 01 ban hành theo Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023), kèm theo bản sao công chứng văn bằng, bằng điểm trình độ chuyên môn; chứng chỉ ngoại ngữ và tin học (nếu có) theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải xuất trình bản chính bằng điểm, văn bằng, chứng chỉ (nếu có) theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển; Chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có); Sơ yếu lý lịch; Phiếu lý lịch tư pháp; Bản sao giấy khai sinh; Giấy chứng nhận sức khỏe ... để kiểm tra và nộp bản sao công chứng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

2. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Tổ chức – Thanh tra, Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh, Địa chỉ: Số 117, đường Nguyễn Viết Xuân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Điện thoại liên hệ: 02383842753 - máy lẻ 7 (Phiếu đăng ký dự tuyển nộp trong giờ hành chính: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00, từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần).

3. Lệ phí xét tuyển: 500.000 đồng/người (nộp tại Phòng Kế toán - Tài chính, tầng 5 Nhà 11 tầng).

4. Thời gian và địa điểm xét tuyển:

4.1. Thời gian xét tuyển: Sau thời hạn kết thúc nhận Phiếu đăng ký dự sẽ thông báo trên Website của Trường (<http://vuted.edu.vn>) và qua email đăng ký của thí sinh trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

4.2. Địa điểm xét tuyển: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh, Số 117, đường Nguyễn Viết Xuân, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

V. QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CỦA LĐHĐ TRỢ GIẢNG, GIẢNG VIÊN

1. Trách nhiệm, nghĩa vụ của LĐHĐ

1.1. Vị trí việc làm Trợ giảng (trình độ tuyển đầu vào là tốt nghiệp đại học hệ đào tạo tập trung loại khá trở lên đúng chuyên ngành theo thông báo dự tuyển):

a) Tất cả trợ giảng khi được tuyển vào làm HĐLĐ tại Trường trong vòng 36 tháng (tính từ ngày ký HĐLĐ) phải hoàn thành chương trình thạc sĩ đúng chuyên ngành Trường yêu cầu, đồng thời phải có trình độ ngoại ngữ đáp ứng đầu vào để làm nghiên cứu sinh. Phải phục vụ đủ thời gian (bằng 02 lần thời gian học tập) tại Trường sau khi tốt nghiệp.

b) Lao động hợp đồng phải bồi hoàn kinh phí nếu vi phạm các quy định như: Tự ý bỏ học; hoặc bị kỷ luật buộc thôi học; hoặc học không tốt nghiệp; hoặc chấm dứt hợp đồng khi đang học; hoặc sau khi học xong không phục vụ đủ thời gian quy định; hoặc bị kỷ luật buộc thôi việc; thì phải đền bù bằng 1,5 lần kinh phí Nhà trường đã bỏ ra để đi học (bao gồm cả thời gian được miễn giảm để đi học quy ra giờ chuẩn, học phí, lệ phí, các khoản hỗ trợ khác) và số tiền Nhà trường đã chi cho cá nhân từ các nguồn thu hoạt động sự nghiệp tại Trường.

1.2. Vị trí việc làm Giảng viên (trình độ tuyển đầu vào là người có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành dự tuyển và trước đó tốt nghiệp đại học hệ tập trung):

a) Tất cả giảng viên khi được tuyển vào làm HĐLĐ tại Trường trong vòng 36 tháng (tính từ ngày ký HĐLĐ) phải thi đấu đầu vào tiến sĩ đúng chuyên ngành Trường yêu cầu. Phải phục vụ đủ thời gian (bằng 02 lần thời gian học tập) tại Trường sau khi tốt nghiệp.

b) Lao động hợp đồng phải bồi hoàn kinh phí nếu vi phạm các quy định như: Tự ý bỏ học; hoặc bị kỷ luật buộc thôi học; hoặc học không tốt nghiệp; hoặc chấm dứt hợp đồng khi đang học; hoặc sau khi học xong không phục vụ đủ thời gian quy định; hoặc bị kỷ luật buộc thôi việc; thì phải đền bù bằng 1,5 lần kinh phí Nhà trường đã bỏ ra để đi học (bao gồm cả thời gian được miễn giảm để đi học quy ra giờ chuẩn, học phí, lệ phí, các khoản hỗ trợ khác) và số tiền Nhà trường đã chi cho cá nhân từ các nguồn thu hoạt động sự nghiệp tại Trường.

1.3. Đối với đối tượng thuộc chính sách thu hút nhân tài:

- a) Đối với những người có trình độ Tiến sĩ, Phó giáo sư, Giáo sư đúng chuyên ngành Trường cần thì phải cam kết làm việc tại Trường tối thiểu 05 năm trở lên.
- b) Trường hợp vi phạm: Không phục vụ đủ tối thiểu 05 năm như cam kết, hoặc vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước và Nhà trường đến mức bị xử lý kỷ luật thôi việc thì phải bồi hoàn 100% số tiền đã hỗ trợ.

1.4. Vị trí việc làm Chuyên viên

a) Thực hiện các công việc khi được phân công; tuân thủ nội quy, quy chế của Trường; thực hiện nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Được Nhà trường hỗ trợ tạo điều kiện cho đi học tiến sĩ đúng chuyên ngành Trường yêu cầu. Phải phục vụ đủ thời gian (bằng 02 lần thời gian học tập) tại Trường sau khi tốt nghiệp.

c) Lao động hợp đồng phải bồi hoàn kinh phí nếu vi phạm các quy định như: Tự ý bỏ học; hoặc bị kỷ luật buộc thôi học; hoặc học không tốt nghiệp; hoặc chấm dứt hợp đồng khi đang học; hoặc sau khi học xong không phục vụ đủ thời gian quy định; hoặc bị kỷ luật buộc thôi việc; thì phải đền bù bằng 1,5 lần kinh phí Nhà trường đã bỏ ra để đi học (bao gồm cả thời gian được miễn giảm để đi học quy ra giờ chuẩn, học phí, lệ phí, các khoản hỗ trợ khác) và số tiền Nhà trường đã chi cho cá nhân từ các nguồn thu hoạt động sự nghiệp tại Trường.

1.5. Vị trí việc làm Lái xe 16 chỗ ngồi:

Lái xe 16 chỗ ngồi và các công việc khác khi được phân công; tuân thủ nội quy, quy chế của Trường; thực hiện nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Quyền lợi và chế độ

2.1. Đối với vị trí việc làm Trợ giảng, Giảng viên, Chuyên viên (những người có trình độ đại học và thạc sĩ) trong thời gian học tập được Nhà trường hỗ trợ như viên chức của Trường (100% học phí và thời gian để theo học; các chế độ khác thực hiện theo quy định hiện hành).

2.2. Đối với Tiến sĩ, Phó Giáo sư, Giáo sư đúng chuyên ngành Trường cần: Được Nhà trường thực hiện tuyển bổ sung vào biên chế theo chính sách tiếp nhận không qua thi tuyển và hỗ trợ một lần (theo Quy chế chi tiêu nội bộ) như sau:

- + Đối với tiến sĩ hỗ trợ 150 triệu đồng.
- + Đối với Phó giáo sư hỗ trợ 200 triệu đồng.

+ Đối với Giáo sư hỗ trợ 250 triệu đồng.

Các chế độ khác thực hiện theo quy định hiện hành.

2.3. Đối với Chuyên viên: Được trả lương theo quy định của Nhà nước và các chế độ khác theo quy chế nội bộ của Trường.

2.4. Đối với Lái xe 16 chỗ ngồi: Được trả lương và đóng bảo hiểm theo quy định của nhà nước; được hưởng các chế độ lễ, tết và tiền thưởng theo quy chế nội bộ của Trường./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, HĐT (để b/c);
- Các đơn vị trong toàn trường;
- Website của trường;
- Lưu: VT, TC-TTr.



TS. Phạm Hữu Truyền



Phụ lục 1

CHỈ TIÊU VÀ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG NĂM 2024 (ĐỢT 2)
 (Kèm theo Thông báo số: 615 /TB-ĐHSPKTV ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh)

TT	Đơn vị sử dụng	Vị trí việc làm	Số lượng	Nhiệm vụ theo vị trí việc làm	Điều kiện, tiêu chuẩn	Ghi chú
1	TRỢ GIẢNG					
1	Khoa Cơ khí động lực	Trợ giảng (ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô/ Cơ khí động lực)	1	Hỗ trợ GV, GVC, GVCC trong các hoạt động giảng dạy, bao gồm: Chuẩn bị bài giảng, phụ đạo, hướng dẫn bài tập, thảo luận, thí nghiệm, thực hành, thực tập và chấm bài và các nhiệm vụ khác theo quy định.	1. Tốt nghiệp đại học hệ đào tạo tập trung loại Khá trở lên các ngành / chuyên ngành Kỹ thuật Ô tô, Kỹ thuật cơ khí động lực (nếu tốt nghiệp đại học liên thông thì trước đó phải tốt nghiệp cao đẳng hệ đào tạo tập trung loại Khá trở lên các ngành / chuyên ngành Kỹ thuật Ô tô; Kỹ thuật cơ khí động lực); 2. Có trình độ Ngoại ngữ bậc 3/6 (B1) hoặc tương đương. 3. Cam kết có bằng hoặc quyết định công nhận tốt nghiệp thạc sĩ trong 03 năm kể từ ngày được tuyển dụng Trợ giảng.	
2	Khoa Điện - Điện tử	Trợ giảng (ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử)	1	Hỗ trợ GV, GVC, GVCC trong các hoạt động giảng dạy, bao gồm: Chuẩn bị bài giảng, phụ đạo, hướng dẫn bài tập, thảo luận, thí nghiệm, thực hành, thực tập và chấm bài và các nhiệm vụ khác theo quy định.	1. Tốt nghiệp đại học hệ đào tạo tập trung loại Khá trở lên các ngành / chuyên ngành Kỹ thuật Điện, điện tử; Hệ thống điện; Thiết bị điện; Kỹ thuật điện (nếu tốt nghiệp đại học liên thông thì trước đó phải tốt nghiệp cao đẳng hệ đào tạo tập trung trở lên các ngành / chuyên ngành Kỹ thuật Điện, điện tử; Kỹ thuật điện; Hệ thống điện; Thiết bị điện; Tự động hóa;). 2. Có trình độ Ngoại ngữ bậc 3/6 (B1) hoặc tương đương. 3. Cam kết có bằng hoặc quyết định công nhận tốt nghiệp thạc sĩ trong 03 năm kể từ ngày được tuyển dụng Trợ giảng.	
		Trợ giảng (ngành Công nghệ kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa)	1	Hỗ trợ GV, GVC, GVCC trong các hoạt động giảng dạy, bao gồm: Chuẩn bị bài giảng, phụ đạo, hướng dẫn bài tập, thảo luận, thí nghiệm, thực hành, thực tập và chấm bài và các nhiệm vụ khác theo quy định.	1. Tốt nghiệp đại học hệ đào tạo tập trung loại Khá trở lên các ngành / chuyên ngành Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa; Kỹ thuật điều khiển; Kỹ thuật đo lường (nếu tốt nghiệp đại học liên thông thì trước đó phải tốt nghiệp cao đẳng hệ đào tạo tập trung loại Khá trở lên các ngành / chuyên ngành Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa; Kỹ thuật điều khiển; Kỹ thuật đo lường; Kỹ thuật Điện, điện tử; Kỹ thuật điện). 2. Có trình độ Ngoại ngữ bậc 3/6 (B1) hoặc tương đương. 3. Cam kết có bằng hoặc quyết định công nhận tốt nghiệp thạc sĩ trong 03 năm kể từ ngày được tuyển dụng Trợ giảng.	
		Tổng (1):	3			



Handwritten signature or mark.

TT	Đơn vị sử dụng	Vị trí việc làm	Số lượng	Nhiệm vụ theo vị trí việc làm	Điều kiện, tiêu chuẩn	Ghi chú
II	GIANG VIÊN					
1	Khoa Cơ khí động lực	Giảng viên Công nghệ kỹ thuật Ô tô	2	Giảng dạy lý thuyết, thực hành ngành CNKT Ô tô	1. Tốt nghiệp thạc sĩ trở lên các ngành / chuyên ngành Kỹ thuật Ô tô, Kỹ thuật cơ khí động lực (đối với người tốt nghiệp thạc sĩ phải có bằng tốt nghiệp đại học các ngành / chuyên ngành Kỹ thuật Ô tô, Kỹ thuật cơ khí động lực hệ tập trung loại Khá trở lên). 2. Có trình độ Ngoại ngữ bậc 4/6 (B2) hoặc tương đương.	
2	Khoa Điện	Giảng viên Kỹ thuật điện, điện tử	2	Giảng dạy lý thuyết, thực hành ngành CNKT Điện, điện tử	1. Tốt nghiệp thạc sĩ trở lên các ngành / chuyên ngành Kỹ thuật Điện, Hệ thống điện, Thiết bị điện (đối với người tốt nghiệp thạc sĩ thì trước đó phải có bằng tốt nghiệp đại học hệ đào tạo tập trung loại Khá trở lên các ngành / chuyên ngành Kỹ thuật Điện, Hệ thống điện, Thiết bị điện). 2. Có trình độ Ngoại ngữ bậc 4/6 (B2) hoặc tương đương.	
		Giảng viên Điều khiển và tự động hóa	2	Giảng dạy lý thuyết, thực hành ngành CNKT Điều khiển và tự động hóa	1. Tốt nghiệp thạc sĩ trở lên các ngành / chuyên ngành Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa, Kỹ thuật đo lường và các hệ thống điều khiển (đối với người tốt nghiệp thạc sĩ thì trước đó phải có bằng tốt nghiệp đại học hệ đào tạo tập trung loại Khá trở lên các ngành / chuyên ngành Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa, Kỹ thuật đo lường và các hệ thống điều khiển). 2. Có trình độ Ngoại ngữ bậc 4/6 (B2) hoặc tương đương.	
Cộng 2:			6			



Handwritten signature or initials.

TT	Đơn vị sử dụng	Vị trí việc làm	Số lượng	Nhiệm vụ theo vị trí việc làm	Điều kiện, tiêu chuẩn	Ghi chú
III	CHUYÊN VIÊN					
1	Phòng Tổ chức - Thanh tra	Chuyên viên quản lý nguồn nhân lực	1	Theo dõi số lượng, chất lượng; quản lý hồ sơ viên chức, người lao động;	1. Tốt nghiệp đại học ngành Quản trị nhân lực; ngành Luật; các ngành Kỹ thuật (Ô tô; Cơ khí; chế tạo máy; Cơ điện tử; Kỹ thuật nhiệt; Điện, điện tử; Điện tử - viễn thông; Điều khiển và Tự động hóa). 2. Có trình độ Ngoại ngữ bậc 3/6 (B1) hoặc tương đương.	
2	Phòng Công tác sinh viên	Chuyên viên quản lý sinh viên	1	Theo dõi, tổng hợp dữ liệu, đánh giá rèn luyện sinh viên; tổ chức hoạt động ngoại khóa cho sinh viên	1. Tốt nghiệp đại học các ngành sư phạm. 2. Có trình độ Ngoại ngữ bậc 3/6 (B1) hoặc tương đương.	
3	Phòng Đào tạo	Chuyên viên quản lý đào tạo	1	Tuyển sinh, quản lý đào tạo hệ vừa làm vừa học	1. Tốt nghiệp đại học các ngành Kỹ thuật (Ô tô; Cơ khí; chế tạo máy; Cơ điện tử; Kỹ thuật nhiệt; Điện, điện tử; Điện tử - viễn thông; Điều khiển và Tự động hóa). 2. Có trình độ Ngoại ngữ bậc 3/6 (B1) hoặc tương đương.	
	Cộng 3:		3			
IV	LÁI XE					
1	Phòng Tổng hợp - Hành chính	Nhân viên Lái xe (16 chỗ ngồi)	1	Lái xe 16 chỗ ngồi và các công việc khác khi được phân công.	Có giấy phép lái xe 16 chỗ ngồi, hạng D trở lên (còn hạn sử dụng); Ưu tiên người có kinh nghiệm lái xe 16 chỗ ngồi và người có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên.	
	Cộng 4:		1			
	Tổng cộng:		13	(Trợ giảng: 03 người; Giảng viên: 6 người; Chuyên viên: 03 người; lái xe: 01 người)		

Ghi chú: Các thí sinh chỉ đăng ký 01 nguyện vọng

TRƯỞNG PHÒNG TC-TTR



Hồ Xuân Bằng



TS. Phạm Hữu Truyền